

## Duyên ngõ Hà Thành



Có một đô thị mà vẻ đẹp kiến trúc không được tạo nên bởi những quần thể. Đường phố chưa thành đại lộ. Những khoảng không chưa khép thành những quảng trường. Một đô thị mà cả sự kỳ vĩ lẫn sự tráng lệ đều vắng bóng. Cái đẹp cái chất, cái hồn và cái duyên của Hà thành ẩn khuất trong những dãy phố và những ngõ ngách, trên những mặt nhà già nua, dưới những bóng cây rậm rịt mà thiếu chúng, thân thể những con phố dễ bề bẽ lên. Và, nếu ta để mắt, để tâm lẫn đời; ta không thể không nhận ra cái chất cùng cái duyên hàm chứa hơn cả trong cách ăn, cách ở, cách ứng xử, cách kiến tạo những lưu vực văn hóa của từng nhánh sông dân cư chốn thị thành.

Sát kề Hồ Gươm, ngõ Hàng Hành - có "Hàng" như ai mà thực chất chỉ là ngõ chứ không là phố, nối liền với ngõ Bảo Khánh bởi một khúc ngoặt - cũng là một nét duyên khó hiểu của Hà Nội. Dài không quá 300m, rộng 5 - 6m, là con phố thì bé, là cái ngõ thì to. Nghe đâu, xưa kia trú ngụ nơi đây là những người thợ làm đồ da. Đến nay, ở chỗ ngoặt - mỗi nối giữa hai ngõ - vẫn đứng đó ngôi đình thờ ông tổ nghề.

Đầu thế kỷ 20 (đã là thế kỷ trước rồi!) nghề tiện gỗ thịnh hành ở đây. Sau năm 1954, qua nhiều biến động lịch sử, có nhiều chủ nhân mới đến đây. Những nếp nhà cũ, ít nhiều đã bị khuôn đúc nên nên nếp ăn ở, cứ thế biến thành những tổ người theo nghĩa đen: xa lạ, hòa thuận, đối kháng, cam chịu. Hệt như việc sàng sàng sảy sảy, mãi thì cũng phải lắng đọng xuống, cát với cát, sỏi với sỏi... cũng phải tạo thành cái chất liệu cộng sinh xã hội đô thị, mà dần dà, hóa thành cái "hiện tượng văn minh sống đô thị". Có đi dạo qua, ngõ Hàng Hành thu nép mình, lãnh đạm trong sự tối thiểu hóa. Cả dãy phố, thoi thóp đơn côi một quán cà phê Nhân, vang bóng từ mấy chục năm trước, dưới mái lá gồi, tỏa hương lan vị đậm quện của những tách cà phê đen với những chiếc thìa nhôm đục lỗ ở giữa. Nghe hương vị ấy, lòng cồn cào, dù chưa uống, nhớ về cái thời mà ta chưa hề sống, cái thời Hà thành đồng nghĩa với sự tao nhã, sự phong lưu. Phong lưu, với người Hà Nội, không hẳn là sự giàu sang. Đó là những năm tháng ngõ Hàng Hành cùng Bảo Khánh thăm lặng và nhẫn nại theo cách người Hà thành, hóa thành con phố - mảnh đất Giời quên.

Băng đi một độ, ngõ phố Giời quên hóa thân thành chốn người nhớ. Như có một luồng gió vô hình, quạt phất đi cái nghèo, cái tẻ, bám rêu, bám rễ vào ngõ ngách xưa. Giờ thì san sát những khách sạn mini, những café và billiard. La liệt những quán bia hơi, những tiệm computer, những quán quà tạm bợ trên vỉa hè và một cái chợ cóc xôm xả mỗi ban mai...

Người ta gọi phố Hàng Hành - Bảo Khánh là phố cà phê, phố điểm tâm, phố sinh viên, phố Tây... Sáng sáng, đi trên ngõ phố, pha quện những vị xôi gà, bún thang, bún măng, phở bò tái chín, cà phê, thuốc lá nước hoa... Kiến trúc tưởng như cũng có mùi.

Rơi vào cái chốn mà người và xe máy có số lượng bằng nhau, nhà, vỉa hè - mặt phố là một, kiến trúc - cuộc đời - đám đông là một thể, bỗng dưng có nhu cầu định vị lại mình trong những dòng chảy nhanh - chậm - róc rách - tuôn trào của ngõ phố. Đình Phả Trúc Lâm đầu bị dồn ép vẫn còn đây, chốn thờ tự trở nên đơn côi, thoi thóp như cà phê Nhân thuở nào. Khánh Thụy Linh từ, dựng trên nền lâu công chúa ngày xưa, được ngăn cách khỏi phố xá trần tục bởi bức tường thô thiển đã kịp phủ rêu. Dưới chân tường và gốc xà cừ già cỗi, chịch bún ngan kê dúai vào mấy cái gọi là bàn ghế, chắt đầy những đĩa thịt ngan chặt cỡ to, ăn cho bổ bã. Đình và miếu lấy quạt che mặt, để cho thị trường quay hẳn ra, chiếm lĩnh tuyệt mặt phố. Còn sót lại đó đây, như một sự kỳ diệu, những mảnh tường rào cũ kỹ mà không rõ vì sao, người ta chưa đục phá nốt.

Thế nhưng, ngẫm nhìn chậm rãi, ta lại ngỡ ngàng nhận ra một điều: Vẫn còn đó bóng hình những ngày qua, vẫn còn đó hình ảnh của cái xóm Việt trong đô thị, cái ngõ phố của Thăng Long - Hà Nội, cái cung cách sống tiểu tư sản ăn ngấm sâu từ thuở nào vào ta, cái sự hiện diện của nền kinh tế thị trường kiểu tiểu thương. Hơn thế nữa, mặc dù diện mạo kiến trúc phố xá đã thay da đổi thịt, nhà cửa đa phần đã cải tạo hoặc xây mới, vẫn hữu hiệu cái cấu trúc đô thị là sản phẩm trực tiếp và đích thực của cuộc sống, với sự pha trộn và trung hòa muôn vàn những quyền lợi, những nhu cầu, những khát vọng, những thời đại và năm tháng. Hình hài kiến trúc kết tụ bởi những cái đó, là cái tổ người sống chung. Cái cấu trúc tổ người - ngôi nhà, dãy phố đó luôn luôn mềm mòng, sẵn sàng ứng biến và thích ứng về cách sử dụng, thay đổi về chiều cao và chiều rộng, về hình dáng và kiểu cách. Không cần thì thu vào, cần thì nở ra. Cái khung, cái vỏ kiến trúc, lẽ ra phải cứng đờng, hóa ra lại mềm mại, uyển chuyển. Do đó bộ mặt phố phường Hà Nội không chỉ biểu lộ dấu ấn thời gian, vật liệu cùng chất liệu xây

dựng, công năng, sự giàu sang hoặc cái nghèo. Mạnh mẽ hơn, kiến trúc phố phường Hà Nội cổ truyền bộc lộ cuộc đời không che giấu như nó có. Đôi khi muốn so sánh chân dung, diện mạo phố cũ Hà Nội với những chiếc áo lộn trái... Khuôn mặt những con phố Hà Nội của tôi, nói đẹp thì e quá lời, nói xấu thì e tủi thân, không để cho người ta thờ ơ. Nó gợi, nó cuốn ta vào câu chuyện tay đôi với những cuộc sống - tổ người và kiến trúc hoà quyện, động mà xem chừng muôn thuở. (TBDL)